

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-PT

Ngày: 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Trung

Bà Trần Thị Thúy Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 225/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Đình H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 và Nguyễn Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 111/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An.

- Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Đình H, sinh ngày 13/9/1985 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th và bà Hoàng Thị L; có vợ Lê Thị D và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Trần Đình H1, sinh ngày 06/5/1991 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Lê Thị Đ; có vợ Hồ Thị Th và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh ngày 04/5/1991 tại huyện C, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra còn có 06 bị cáo trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/4/2022, Trần Đình H1 gọi điện cho Vũ Văn T hỏi mượn nhà làm địa điểm đánh bạc nhưng không liên lạc được. Sau đó H1 gọi điện cho Nguyễn Văn S nói “tao điện cho dựng T không được, mi điện cho dựng T nói cho mấy anh em vô chơi tí” thì S đồng ý. Sơn điện thoại cho T nói “cho mấy thằng hần vô chơi tí” thì T trả lời “ừ đến đi”. Sau khi gọi điện cho T, S gọi điện cho H nói “Về chơi đi, dựng T cho chơi rồi”. Đến khoảng 21 giờ 50 phút, H đi cùng anh Tăng Tiến Asinh năm 1988 trú xóm A, xã B, huyện C đến nhà T. Tại đây, có Chu Văn V, Trần Đình K, Nguyễn Văn S và anh Lê Văn Đ sinh năm 1968 trú xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An cũng có mặt tại nhà T. Lúc này, H1 nói với S ra đứng ngoài đường cảnh giới để mọi người đánh bạc, lát nữa mọi người góp tiền cầm ơn xăng xe, điện thoại, thì S đồng ý. Một lúc sau có Trần Đình H, Lê Thanh V sinh năm 1986 trú xã A, huyện C, tỉnh Nghệ An đến chơi. Quá trình ngồi chơi, Trần Đình H1, Trần Đình K, Chu Văn V, Trần Đình H cùng rủ nhau đánh bạc đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, đặt cược tối thiểu mỗi ván là 200.000 đồng. K dùng kéo cắt 04 quân vị (xúc sắc) từ vỏ bao thuốc lá Vina rồi lấy 01 chiếc bát và 01 chiếc đĩa sứ từ có sẵn ở nhà T để làm công cụ đánh bạc và thống nhất để Trần Đình H1 là người cầm cái. Người chơi gồm người cầm cái và người tham gia đặt cược. Bắt đầu đánh bạc người cầm cái sẽ bỏ 04 quân vị vào bát, đĩa và lắc đều rồi đặt lên chiếu, người tham gia đặt cược có 02 lựa chọn: đặt cửa chẵn hoặc cửa lẻ. Tỷ lệ đặt cược từ 200.000 đồng trở lên. Sau khi đặt cược xong, người cầm cái sẽ mở bát để xem kết quả. Nếu kết quả xuất hiện cửa mà người chơi đặt cược trước đó thì người chơi thắng và người cầm cái phải trả số tiền cược mà người chơi đã đặt và ngược lại. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 05 phút, thì có Hồ Sỹ S tham gia đánh bạc và cầm cái thay H. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn H2 và Trần Đình T1 đến và tham gia đánh bạc với các đối tượng trên. Quá trình đánh bạc, các đối tượng thống nhất tự nguyện góp mỗi người từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng để trả tiền cho T (chủ nhà) để dọn dẹp mua thuốc nước và trả tiền công cảnh giới cho Nguyễn Văn S. Tổng cộng các đối tượng góp được 900.000 đồng đưa cho Trần Đình H1 giữ nhưng H1 chưa đưa cho

T và S; Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiều bạc: số tiền 5.100.000 đồng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị (xúc sắc) cất từ vỏ bao thuốc lá Vina, 01 mặt màu vàng, 01 mặt màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO reno 7Z5G, vỏ màu đen của Nguyễn Văn S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A51, màu xanh chứa của Trần Đình H1. Ngoài ra thu giữ trên người các đối tượng số tiền cụ thể: thu của Trần Đình H 48.000.000 đồng, Nguyễn Văn H2 2.400.000 đồng, Trần Đình H1 900.000 đồng.

Quá trình bắt quả tang, lợi dụng sơ hở, Trần Đình K, Chu Văn V, Trần Đình T1, Hồ Sỹ S, Vũ Văn T bỏ trốn, đến ngày 22/4/2022 và ngày 27/4/2022, K, V, T, T1, S đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Nghệ An xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời K giao nộp số tiền 2.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, V giao nộp số tiền 2.600.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, T giao nộp 01 chiếc điện thoại di động.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã chứng minh được số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc: Trần Đình H1 8.500.000 đồng, Trần Đình H 15.000.000 đồng, Hồ Sỹ S 13.400.000 đồng, Trần Đình T1 12.500.000 đồng, Trần Đình K 5.000.000 đồng, Chu Văn V 4.200.000 đồng (vay của Trần Đình H1 4.000.000 đồng), Nguyễn Văn H2 2.400.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 61.000.000 đồng; Vũ Văn T, Nguyễn Văn S phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm.

Với nội dung trên, Bản án số 111/2022/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Trần Đình H 04 (bốn) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ ngày tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trần Đình H1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ ngày tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ ngày tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt 06 bị cáo khác, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/9/2022, bị cáo Nguyễn Văn S, Trần Đình H1 làm đơn kháng cáo; ngày 28/9/2022, bị cáo Trần Đình H làm đơn kháng cáo; các bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 và Nguyễn Văn S; sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Trần Đình H 03 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; xử phạt Trần Đình H1 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn S 02 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 và Nguyễn Văn S nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, hình thức, nội dung đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1, Nguyễn Văn S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình xét xử sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 21/4/2022 Trần Đình H, Trần Đình H1, Nguyễn Văn S, Trần Đình K, Hồ Sỹ S, Trần Đình T1, Chu Văn V, Nguyễn Văn H2, Vũ Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” với tổng số tiền đánh bạc là 61.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn S là người mượn địa điểm và cảnh giới cho những người khác đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1, Nguyễn Văn S về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 và Nguyễn Văn S, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo Trần Đình H1 là người nhờ bị cáo Nguyễn Văn S mượn địa điểm để đánh bạc, khi đánh bạc là người cầm cái; các bị cáo Hưng, Hùng sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất; bị cáo Hưng có nhân thân xấu đã bị Tòa án xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ và đã quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Trần Đình H và Trần Đình H1 là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Trần Đình H xuất trình tình tiết mới văn bản xác nhận của UBND xã B, huyện C với nội dung ông ngoại là liệt sỹ, có công với cách mạng; ông nội, bà nội tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ của nhà nước; Trần Đình H1 xuất trình tình tiết mới được Chủ tịch UBND xã B, huyện C tặng giấy khen có thành tích xuất sắc tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021; có ông ngoại, bà ngoại được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tại phiên tòa phúc thẩm xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm nhẹ một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội với vai trò giúp sức, chưa được hưởng lợi, khai báo thành khẩn; được Chủ tịch UBND xã B, huyện C tặng giấy khen có thành tích xuất sắc tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo năm 2021; gia đình có công với cách mạng. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm thứ yếu; nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn S.

[4] Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 và Nguyễn Văn S; sửa bản án sơ thẩm; giảm hình phạt tù cho các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1; giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn S

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Đình H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Đình H1 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022.

Căn cứ Điểm b khoản 2 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 05 (năm) kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 11/01/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo đi khỏi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Trần Đình H, Trần Đình H1 và Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. C;
- Chi cục THADS h. C;
- Công an h. C;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh